

Hoàng Hóa, ngày 22 tháng 8 năm 2024

Số: 58/2024/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 51/2024/TLST-DS ngày 01 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Tr, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Thôn 4, xã Hoàng Ng, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Thôn 5, xã Hoàng Ng, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các bên thống nhất thỏa thuận xác định công nợ như sau:

Bà Đỗ Thị Tr và bà Nguyễn Thị H thống nhất: Bà Nguyễn Thị H nợ của bà Đỗ Thị Tr số tiền gốc của hai khoản vay cụ thể:

Khoản vay ngày 12/01/2024 số tiền là 150.000.000đồng.

Khoản vay ngày 09/12/2023 số tiền là 200.000.000đồng.

Tổng số tiền nợ của hai khoản vay tính đến ngày 14/8/2024 là: 350.000.000đồng(*Ba trăm, năm mươi triệu đồng*).

Về tiền lãi: Bà Nguyễn Thị H nợ của bà Đỗ Thị Tr thống nhất số tiền lãi của hai khoản vay tính từ ngày 22/5/2024 đến ngày 14/8/2024 với lãi suất 9%/ năm là:

7.249.315đ(Bảy triệu, hai trăm bốn mươi chín nghìn, ba trăm mười lăm đồng) .

Tổng cộng bà Nguyễn Thị H phải trả cho bà Đỗ Thị Tr số tiền là 357.249.315đ(Ba trăm năm mươi bảy triệu, hai trăm bốn mươi chín nghìn, ba trăm mười lăm đồng).

Sau khi Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì phải chịu trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thánh toán.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá gạch là: $357.249.315đ \times 2,5\% = 8.931.233đ$ (Tám triệu, chín trăm ba mươi mốt nghìn, hai trăm ba mươi ba đồng).

Trả lại cho bà Đỗ Thị Tr số tiền 9.000.000đ(chín triệu đồng) tạm ứng án phí bà đã nộp tại chi Cục thi hành án dân sự huyện Hoàng Hóa theo Biên lai thu số 0003930 ngày 31/7/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4.Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND h.Hoàng Hóa;
- THA dân sự h .Hoàng Hóa;
- UBND xã Hoàng Ng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Phương

